

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **I. Giới thiệu dự án và gói thầu**

##### **1. Khái quát về dự án**

- Tên dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Đức Thánh Cả, thôn Hữu Vĩnh, xã Hồng Quang, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hòa Xá

- Đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Hòa Xá

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng (tín ngưỡng), cấp III.

- Địa điểm xây dựng: thôn Hữu Vĩnh, xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội.

- Quy mô xây dựng:

Tu bổ tôn tạo: Đền chính; Nhà tả, hữu mạc; Nhà mẫu; Nhà đón tiếp và trung bày; nhà Thủ từ; nhà kho, hạp, hương nến; Nhà chờ; Nhà bia; nhà Bếp; nhà vệ sinh; nhà vệ sinh + nhà rác; Tứ trụ; lầu hóa sớ.

Xây dựng nhà bao che công trình, nhà bảo quản cấu kiện và đồ thờ.

Tổng thể sân vườn cùng các hạng mục phụ trợ khác.

Hoàn thiện hệ thống điện, cấp thoát nước, hạng mục PCCC.

Xây dựng kè gia cố, đường dạo ven sông.

- Giải pháp thiết kế xây dựng: *chi tiếp xem hồ sơ thiết kế đính kèm cùng chương này.*

##### **2. Khái quát về gói thầu**

- Gói thầu số 08: Thi công xây dựng.

- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố hỗ trợ.

- Giá gói thầu được phê duyệt (đã gồm thuế VAT: 10%): 60.228.238.350 đồng (chi phí xây dựng: 57.360.227.000 đồng, dự phòng 2.868.011.350 đồng)

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: 1 GB 1 túi HS.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Từ quý II năm 2026.

- Loại hợp đồng: Đơn giá điều chỉnh.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: **500 ngày.**

#### **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện: 500 ngày**

1. Trình tự thi công các hạng mục chính:

Nhà thầu tự lập kế hoạch thi công các hạng mục có thể độc lập hoặc liên hoàn để đảm bảo tiến độ và thuận lợi trong công tác quản lý thi công phù hợp với trình tự thi công lắp đặt.

## 2. Tiến độ thực hiện:

Yêu cầu nhà thầu lập tiến độ chi tiết cho từng hạng mục công trình đảm bảo tổng thời gian thi công không quá **500 ngày** kể từ ngày khởi công công trình.

## III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

### 1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

| STT | Loại công tác   | Quy chuẩn, tiêu chuẩn                                 |
|-----|---|---|
| 1   | Các quy định chung  |   |
|     | Nghị định số của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.  | 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021                         |
|     | Quyết định của UBND Thành phố Hà Nội về Ban hành quy định trách nhiệm về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội | 33/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021                       |
| 2   | Vật liệu xây dựng   |   |
|     | Thép cốt bê tông – phần 1: Thép thanh tròn trơn   | TCVN 1651-1:2018                                      |
|     | Thép cốt bê tông – phần 2: Thép thanh vằn   | TCVN 1651-2:2018                                      |
|     | Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật  | TCVN 7570:2006  |
|     | Xi măng Pooc lăng – Yêu cầu kỹ thuật  | TCVN 2682-2020  |
|     | Xi măng Pooc lăng hỗn hợp – Yêu cầu kỹ thuật  | TCVN 6260-2020  |
|     | Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật   | TCVN 4314 - 2022                                      |
|     | Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật  | TCVN 4506 : 2012                                      |
|     | Xi măng xây trát  | TCVN 9202 – 2012                                      |
|     | Gạch bê tông (gạch không nung)  | TCVN 6477 - 2016; TCVN 9029-2017 hoặc TCVN 9030- 2017 |
|     | Gỗ - Phân loại. Phần 1: Phân theo mục đích  | TCVN 12619-1-2019                                     |

|   |  |                   |
|---|--|-------------------|
|   | sử dụng và Phần 2: Phân theo tính chất vật lý và cơ học  | TCVN 12619-2-2019 |
|   | Ngói đất sét nung – Yêu cầu kỹ thuật do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành                                  | TCVN 1452:2004    |
|   | Ngói tráng men – Yêu cầu kỹ thuật  | TCVN 7195 : 2002  |
|   | Đá ốp, lát tự nhiên  | TCVN 4732:2016    |
|   | Đá hộc   | 14TCN 12:2002     |
|   | Rọ đá  | TCVN 10335:2014   |
| 3 | Thi công và nghiệm thu   |                   |
|   | Công trình xây dựng – Tổ chức thi công.  | TCVN 4055 - 2012  |
|   | Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu  | TCVN 9377-2012    |
|   | Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối  | TCVN 4453-1995    |
|   | Bê tông khối lớn – Thi công và nghiệm thu (Tiêu chuẩn này thay thế mục 6.8 của Tiêu chuẩn TCVN 4453-1995.) | TCVN 9341:2012    |
|   | Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu                                      | TCVN 9115:2019    |
|   | Quy chuẩn Quốc gia về thép làm cốt cho bê tông   | QCVN7:2019/BKHCN  |
|   | Công tác đất – Thi công và nghiệm thu  | TCVN 4447:2012    |
|   | Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu   | TCVN 9361: 2012   |
|   | Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung  | TCVN 9398:2012    |
|   | Kết cấu gạch đá-Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu  | TCVN 4085-2011    |
|   | Gạch ốp lát - Quy phạm thi công và nghiệm thu  | TCVN 8264:2009    |
|   | Sơn xây dựng - Phân loại   | TCVN 9404:2012    |
|   | Sơn tường dạng nhũ tương - Yêu cầu kỹ thuật  | TCVN 8652:2012    |
|   | Cửa đi, cửa sổ - Phần 1 – Cửa gỗ   | TCVN 9366-1:2012  |
|   | Cửa đi, cửa sổ - Phần 1 – Cửa kim loại   | TCVN 9366-2:2012  |

|   |  |   |
|---|--|---|
|   | Quy phạm trang bị điện   | 11TCN 18-2006   |
|   | Hệ thống đường dẫn điện  | 11 TCN 19-2006  |
|   | Hệ thống lắp đặt điện trong tòa nhà  | TCVN 7447 (IEC 60364)                                   |
|   | Tiêu chuẩn lắp đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng                                      | TCVN 9207:2012  |
|   | Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình - Quy phạm nghiệm thu và thi công                      | TCVN 4519:1988  |
|   | Quy chuẩn: Hệ thống cấp thoát nước trong nhà và công trình (Viện khoa học công nghệ Bộ xây dựng – IBST)    | Ban hành kèm theo QĐ số 47/1999/QĐ- BXD ngày 21/12/1999 |
|   | Tiêu chuẩn quốc gia về Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới (năm 2017) | TCVN 7958:2017  |
|   | Di sản Văn hóa và các vấn đề liên quan-Thuật ngữ và định nghĩa   | TCVN 10382: 2024  |
|   | Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích kiến trúc nghệ thuật – thi công và nghiệm thu kết cấu gỗ                 | TCVN 12185:2017   |
|   | Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng mới                                   | TCVN 7958:2008  |
|   | Bảo vệ công trình xây dựng. Phòng chống mối cho công trình xây dựng đang sử dụng                           | TCVN 8268:2017  |
|   | Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu rọ đá  | TCVN 10335:2014   |
| 4 | Hệ thống PCCC  |   |
|   | Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng          | TCVN 3890:2021  |
|   | Hệ thống báo cháy tự động - Yêu cầu kỹ thuật   | TCVN 5738:2000  |
|   | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình  | QCVN 06:2022/BXD  |
| 5 | An toàn trong thi công xây dựng  |   |
|   | Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia An toàn trong  | QCVN 18:2021/BXD  |

|   |   |                  |
|---|---|------------------|
|   | thi công xây dựng   |                  |
|   | Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về An toàn Điện                           | QCVN 01:2020/BCT |
| 6 | Và các Quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định có liên quan hiện hành khác. |                  |

## **2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:**

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải trình bày đầy đủ biện pháp an toàn lao động, chống cháy nổ, phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành.

- Nhà thầu phải:

+ Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe, đặc biệt là an toàn của người lao động trên công trường, đảm bảo tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật thi công công trình theo quy định, không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

+ Nhà thầu phải có trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường cũng như các địa điểm liên quan.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì bên B phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Căn cứ vào hồ sơ kỹ thuật thi công, đơn vị xây dựng phải trình cho kỹ sư tư vấn giám sát chứng chỉ vật liệu và công tác kiểm tra chất lượng từng hạng mục công trình.

- Trong quá trình thi công nếu có những thay đổi trong thiết kế phải được sự thỏa thuận của Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế phải theo đúng quy định của điều lệ về việc lập, kiểm tra, xét duyệt thiết kế và dự toán các công trình xây dựng.

- Quản lý, giám sát theo dõi liên tục những khối lượng do mình thực hiện ở công

trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, Nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

- Ngoài ra nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định hiện hành của nhà nước về việc tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

- Công trình nhà tạm, lán trại phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, an toàn trước sự thay đổi của thời tiết, đảm bảo đủ công năng phục vụ cho chỉ huy công trường, đồng thời đủ điều kiện và chức năng phục vụ cho Cán bộ Ban quản lý dự án (chủ đầu tư) hoặc Kỹ sư/Cán bộ giám sát hiện trường làm việc tại công trường.

- Trường hợp phải trung chuyển vật tư trước khi vào công trình, Nhà thầu phải sắp xếp vị trí để vật liệu bên ngoài hành lang bảo vệ đường và phải chịu tất cả các chi phí liên quan đến việc trung chuyển, nhà thầu phải được kỹ sư tư vấn giám sát chấp thuận nơi để vật liệu, trong phạm vi công trình. Mọi sắp xếp vật liệu phải được ngăn nắp và đồng đều. Trường hợp Nhà thầu có nhu cầu để vật liệu bên ngoài phạm vi công trình phải có giấy phép của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và phải chịu tất cả các chi phí liên quan, cũng như đảm bảo an toàn giao thông, lao động.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm xin phép và chịu các lệ phí (nếu có) để mở các lối ra vào tạm công trường. Kiểm soát và điều khiển giao thông trong mặt bằng thi công cần thiết được áp dụng để bảo vệ công trình. Các đường đi lại trong và ngoài công trường luôn sạch sẽ và đảm bảo tuyệt đối an toàn, đặc biệt là trong các thời điểm điều kiện thời tiết không thuận lợi.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đền bù sửa chữa (nếu có) các công trình giao thông công cộng, hệ thống hạ tầng do xe máy của mình đi lại trên đó gây ra.

- Nhà thầu sẽ phải chịu tất cả các chi phí đối với các thiệt hại do họ gây nên về người và tài sản trên các công trình hiện có, kể cả công trình trên mặt đất hay công trình ngầm.

- Ngoài ra nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định hiện hành của nhà nước về việc

tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

### **3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, thiết bị đưa vào công trường:**

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

- Nhà thầu phải có tài liệu kỹ thuật kèm theo của các loại hàng hoá vật tư, thiết bị chủ yếu mà nhà thầu đề xuất cung cấp cho công trình.

- Nhà thầu phải cam kết xuất trình các loại giấy tờ liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ (C/O đối với vật liệu, thiết bị, phụ kiện nhập khẩu), C/Q, chứng chỉ kiểm tra chất lượng đối với các loại vật tư thiết bị trước khi đưa vật tư, thiết bị vào thi công công trình.

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình đều phải mới 100%, sản xuất từ 2025 đảm bảo chất lượng và theo yêu cầu của thiết kế.

- Vật tư, thiết bị khi chuyên đến công trường phải còn nguyên đai, nguyên kiện, tem xuất xưởng và tem mã hiệu phải rõ ràng, không bong tróc và phải có xuất xứ, mã hiệu chủng loại theo đúng như đề xuất của nhà thầu trong HSDT.

### **4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:**

- Nhà thầu phải lập sơ đồ tổ chức thi công, bảng tiến độ thi công, trình bày biện pháp thi công các hạng mục công việc.

- Yêu cầu nhà thầu trình bày các công tác huy động nhân lực, thiết bị dùng cho công trình, xây dựng lán trại phục vụ thi công, biện pháp tổ chức thí nghiệm hiện trường.

- Yêu cầu nhà thầu lập sơ đồ tổ chức công trường, danh sách cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật có đủ kinh nghiệm và đủ năng lực, có đủ năng lực để thực hiện thi công công trình.

- Đối với công trình tạm phục vụ thi công (ví dụ như nhà tạm, kho bãi tập kết vật liệu): Phải đảm bảo chắc chắn, an toàn, hợp vệ sinh và mỹ quan.

- Yêu cầu nhà thầu lập sơ đồ tổ chức công trường, danh sách cán bộ chủ chốt phục vụ thi công gói thầu.

- Trình bày đầy đủ các biện pháp an toàn lao động, đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho chính công trình đang thi công và các công trình kế cận trong quá trình thi công.

- Trước khi thi công, đơn vị thi công cần thăm dò xác định công trình chìm, nổi

tại hiện trường, kết hợp với đơn vị chủ quản tránh làm ảnh hưởng hư hại đến các công trình hiện hữu.

- Nếu gặp công trình kỹ thuật nằm ngoài dự kiến, phải tạm ngừng thi công và xin cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền giải quyết.

- Đối với biện pháp thi công các hạng mục công việc chính của gói thầu và các yêu cầu của gói thầu đơn vị thi công phải đề xuất phương án thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc chính của gói thầu.

- Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công, phê duyệt và gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

### **5. Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật thi công**

Giải pháp kỹ thuật thi công, bản vẽ phải phù hợp với thiết kế, điều kiện hiện trạng của công trình và tiến độ thi công, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả kinh tế.

Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư.

Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước.

Đối với biện pháp thi công các hạng mục chính của gói thầu, Nhà thầu đề xuất phương án thi công chi tiết cho từng hạng mục chính có bản vẽ minh họa kèm theo.

### **6. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:**

Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội qui qui định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.
- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.
- Có bố trí lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.
- Luôn phải đảm bảo lối ra vào, lối tiếp cận với các hạng mục chính của công trình cho xe PCCC và cứu thương
- Đối với các vật liệu rác thải dễ cháy nổ phải được dọn dẹp sạch sẽ, bố trí tập kết hợp lý đảm bảo an toàn tuyệt đối.

### **7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;**

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

- Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.

- Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định của Thành phố.

- Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ qui định về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng theo tiêu chuẩn hiện hành.

- Tuyệt đối không để vật liệu, rác thải công trình rơi xuống cống, rãnh cấp thoát nước (kể cả rác thải là dạng chất lỏng như xăng dầu, sơn, cặn thừa) của khu vực trong và ngoài công trường. Nếu để xảy ra nhà thầu ngay lập tức phải dọn dẹp, hoàn trả nguyên trạng cho công trình. Mọi trách nhiệm, chi phí do nhà thầu chịu.

- Công trường luôn phải đảm bảo gọn gàng ngăn nắp, phải dọn dẹp sạch sẽ đặc biệt với những vật liệu như đinh ốc, mảnh kim loại sắt thép rơi vãi.

- Các phương tiện ra khỏi công trường phải được xịt rửa bùn đất sạch sẽ, tuyệt đối không để rơi vãi ra ngoài công trình cũng như đường dân sinh khu vực. Nếu để xảy ra nhà thầu phải dọn dẹp sạch sẽ ngay lập tức. Mọi trách nhiệm, chi phí do nhà thầu chịu.

- Khu vực đổ rác thải và phế liệu của công trình phải có văn bản thỏa thuận với chính quyền sở tại, đồng thời buộc phải tuân theo luật và các quy định bảo vệ môi trường.

- Tất cả các hoạt động khác tác động gây ô nhiễm môi trường, nhà thầu hoàn toàn phải chịu trách nhiệm và có phương án xử lý, khắc phục tức thời. Chi phí do nhà thầu chịu.

## **8. Yêu cầu về an toàn lao động:**

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

## **9. Yêu cầu về giá dự thầu:**

Giá dự thầu để đánh giá E-HSĐT được hiểu đã bao gồm thuế GTGT là 10%. Nếu nhà thầu tuyên bố thuế GTGT khác 10%, E-HSĐT sẽ không được xem xét đánh giá. Việc xác định mức thuế GTGT phải nộp sẽ được xác định tại thời điểm nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành, theo quy định.

Nhà thầu nộp cùng với E-HSĐT biểu chi tiết đơn giá dự thầu.

## **10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:**

Nhà thầu phải có giải pháp thi công tổng thể, bố trí chung mặt bằng thi công trên công trường, giải pháp thi công chi tiết cho các hạng mục công trình.

## **11. Yêu cầu về bảo hành:**

Các nội dung bảo hành phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với đặc thù của công trình xây dựng. Thời gian bảo hành 12 tháng

## **12. Các yêu cầu khác:**

Nhà thầu phải nghiên cứu kỹ toàn bộ các hồ sơ, tài liệu trong E-HSĐT và thực hiện đầy đủ các cam kết sau:

- Nhà thầu có cam kết tại thời điểm ký kết hợp đồng nếu nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính, vật tư thiết bị, tiến độ thi công khi thi công và các nội dung liên quan khác theo yêu cầu của E-HSMT để thực hiện gói thầu;

- Nhà thầu có cam kết huy động đầy đủ nhân sự thi công đáp ứng E-HSMT có mặt thường xuyên liên tục tại công trường. Bất cứ sự vắng mặt nào của nhân sự mà không có sự chấp thuận của chủ đầu tư công trường sẽ bị dừng thi công và các vấn đề liên quan do việc dừng thi công sẽ hoàn toàn do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Nhà thầu cam kết đã rà soát và kiểm tra những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm, bồi thường theo quy định trong trường hợp sai sót, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác thuộc phạm vi nhiệm vụ của nhà thầu gây chậm trễ tiến độ hợp đồng, tiến độ thanh quyết toán hoặc thiếu sót của nhà thầu dẫn đến phát sinh trong giai đoạn thi công.

- Nhà thầu cam kết đảm bảo an toàn cho công trình liền kề trong quá trình thi công toàn bộ công trình và chịu trách nhiệm bồi thường (nếu có).

- Nhà thầu cam kết đã kiểm tra và xác minh tính xác thực của hồ sơ nhân sự, máy móc và các hồ sơ khác trong E-HSĐT.

## **IV. Các bản vẽ : Tập bản vẽ thiết kế đính kèm cùng chương này**